

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG
NGHỆ TIẾN TRUNG**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được soát xét bởi
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 4
Báo cáo kết quả công tác soát xét	5 – 6
Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét	7 – 32
<i>Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 06 năm 2023</i>	7 – 10
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</i>	11
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</i>	12 – 13
<i>Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</i>	14 – 32

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiến Trung (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được soát xét.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiến Trung hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1000332857 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2003. Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung 10 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 10 ngày 03 tháng 12 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 10: 75.704.440.000 VND

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Cụm Công nghiệp Trà Lý, xã Tây Lương, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
Điện thoại : 02273.683.162-0901.55.75.85
Fax : (036) 33 683162
Website : <http://ttzholdings.com.vn/company-history>
Mã số thuế : 1 0 0 0 3 3 2 8 5 7

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm báo cáo này (từ trang 7 đến trang 32).

Các sự kiện quan trọng phát sinh trong năm và sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 06 năm 2023 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính giữa niên độ này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Hoàng Trung Hiếu	Chủ tịch	Từ nhiệm ngày 22 tháng 02 năm 2024
Ông Hoàng Anh Quyết	Thành viên HĐQT	
Ông Yang Xiao Dong	Thành viên HĐQT	
Ông Lê Minh Diệm	Thành viên HĐQT	Từ nhiệm ngày 22 tháng 02 năm 2024
Bà Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT	Từ nhiệm ngày 22 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông An Hải Linh	Trưởng Ban
Bà Hoàng Thị Minh Hoài	Thành viên
Ông Nguyễn Hải Văn	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Hoàng Anh Quyết	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Mến	Phó Tổng Giám Đốc

Miễn nhiệm ngày 9 tháng 6 năm 2023

Kế toán trưởng

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Nguyễn Thùy Linh	Kế toán trưởng

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của Công ty trong năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC giữa niên độ.
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày BCTC giữa niên độ.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính giữa niên độ; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty và Báo cáo tài chính giữa niên độ được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC giữa niên độ.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thông tin về hoạt động liên tục

Công ty bị Chi cục thuế khu vực Tiền Hải – Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn theo quyết định số 1486/QĐ-CCTKV ngày 28/7/2023 và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản theo quyết định số 181/QĐ-CCTKV ngày 28 tháng 2 năm 2024; một số thành viên Hội đồng Quản trị đồng loạt từ nhiệm ngày 22 tháng 2 năm 2024, lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh bị âm, tiền cổ tức phải trả nợ đọng nhiều năm, số lượng lao động tại thời điểm 30/6/2023 chỉ là 02 lao động. Các vấn đề trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về hoạt động liên tục của công ty. Hiện tại Ban Tổng giám đốc đơn vị đang nỗ lực thực hiện tái cơ cấu lại toàn bộ công ty triển khai các dự án nhằm cải thiện tình hình tài chính cho công ty. Đồng thời Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có bất kỳ dự định nào cho việc dừng hoạt động của công ty trong nhiều năm tới, do đó Báo cáo tài chính giữa niên độ vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thái Bình, ngày 28 tháng 03 năm 2024

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Hoàng Anh Quyết

Số : 0603.01.01/2024/BCTC-NTV2

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
Về Báo cáo tài chính giữa niên độ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung, được lập ngày 28 tháng 03 năm 2024 từ trang 07 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 06 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trụ Sở Chính:

Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 6 Nguyễn Công Hoan,
Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

[T] (84-24) 3761 3399
[W] www.vpaudit.vn

[F] (84-24) 3761 5599
[E] vpa@ntva.vn

5

Chi nhánh tại Hà Nội:

Số 12 Phố Mễ Trì Hạ, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

98 Vũ Tông Phan, P. An Phú, Q. 2, TP. Hồ Chí Minh

Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ

Bằng các thủ tục kiểm toán, chúng tôi không thể đưa ra nhận xét về tính đầy đủ, tính đúng đắn về giá trị, tính trình bày và tính hiện hữu của khoản mục tiền mặt và hàng tồn kho cũng như sự ảnh hưởng của chúng tới các khoản mục khác được trình bày trên Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Kết luận ngoại trừ

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ”, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiến Trung tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của đơn vị cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Đơn vị nhận chuyển nhượng Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất của Ông Nguyễn Hữu Hạnh với diện tích 20.808 m² tại Đồi Khạo, xóm Khuộc, xã Cao Rãm, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, giá trị chuyển nhượng là 10.500.000.000 VND. Hợp đồng công chứng được ký từ tháng 4 năm 2020. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại (đã quá thời hạn 30 ngày theo quy định của luật đất đai 2013), Công ty vẫn chưa hoàn tất thủ tục sang tên chuyển quyền sở hữu. Do đó, Công ty có thể sẽ bị phạt vi phạm hành chính về vấn đề này (Xem Thuyết minh số V.7).

Ngoài ra, chúng tôi cũng muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số VII.5 về việc Công ty bị Chi cục thuế khu vực Tiên Hải – Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn theo quyết định số 1486/QĐ-CCTKV ngày 28/7/2023 và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản theo quyết định số 181/QĐ-CCTKV ngày 28 tháng 2 năm 2024; một số thành viên Hội đồng Quản trị đồng loạt từ nhiệm ngày 22 tháng 2 năm 2024, lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh bị âm, tiền cổ tức phải trả nợ đọng nhiều năm, số lượng lao động tại thời điểm 30/6/2023 chỉ là 02 lao động. Các vấn đề trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về hoạt động liên tục của công ty. Hiện tại Ban Tổng giám đốc đơn vị đang nỗ lực thực hiện tái cơ cấu lại toàn bộ công ty triển khai các dự án nhằm cải thiện tình hình tài chính cho công ty. Đồng thời Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có bất kỳ dự định nào cho việc dừng hoạt động của công ty trong nhiều năm tới, do đó Báo cáo tài chính giữa niên độ vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Các vấn đề trên không ảnh hưởng đến kết luận ngoại trừ của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Hạnh

GCNĐKHNKT số: 1690-2023-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		25.080.883.662	26.157.845.596
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	185.756.728	426.513.618
1. Tiền	111		185.756.728	426.513.618
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.343.556.837	17.194.216.869
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	19.981.365.620	20.800.347.845
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	112.349.985	95.000.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		1.409.711	1.410.111
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.2	(3.751.568.479)	(3.702.541.087)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.4	8.505.664.490	8.505.664.490
1. Hàng tồn kho	141		8.505.664.490	8.505.664.490
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		45.905.607	31.450.619
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		45.905.607	31.450.619
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		49.029.430.800	48.941.341.927
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		9.000.000.000	9.000.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	9.000.000.000	9.000.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		299.058.025	447.186.499
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	299.058.025	447.186.499
<i>Nguyên giá</i>	222		7.076.419.382	7.076.419.382
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(6.777.361.357)	(6.629.232.883)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		10.500.000.000	10.500.000.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.7	10.500.000.000	10.500.000.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.8	28.985.368.487	28.846.776.607
1. Đầu tư vào công ty con	251		33.712.692.943	33.712.692.943
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(4.727.324.456)	(4.865.916.336)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		245.004.288	147.378.821
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	245.004.288	147.378.821
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		74.110.314.462	75.099.187.523

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		7.028.329.695	7.747.616.798
I. Nợ ngắn hạn	310		5.628.329.695	6.347.616.798
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	3.723.639.743	3.493.734.857
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	800.000.001
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	1.893.881.940	1.893.881.940
4. Phải trả người lao động	314		-	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	160.000.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12a	10.808.012	-
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.400.000.000	1.400.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.12b	1.400.000.000	1.400.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	
			Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		67.081.984.767	67.351.570.725
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.13	67.081.984.767	67.351.570.725
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		75.704.440.000	75.704.440.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		75.704.440.000	75.704.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(8.622.455.233)	(8.352.869.275)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(8.352.869.275)	(5.990.561.250)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(269.585.958)	(2.362.308.025)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		74.110.314.462	75.099.187.523

Lập, ngày 28 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu



Trần Thị Thu Uyên

Kế toán trưởng



Lê Thị Út

Biên Giám đốc



Hoàng Anh Quyết

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	-	246.849.210
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		-	246.849.210
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	-	237.937.212
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		-	8.911.998
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		905	3.076
7. Chi phí tài chính	22	VI.3	(138.591.880)	4.208.621.670
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	-	116.950.350
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	285.050.271	247.222.514
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(146.457.486)	(4.563.879.460)
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	VI.6	123.128.472	2.772.798
13. Lợi nhuận khác	40		(123.128.472)	(2.772.798)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(269.585.958)	(4.566.652.258)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.7	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(269.585.958)	(4.566.652.258)

Lập, ngày 28 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Uyên

Lê Thị Út

Hoàng Anh Quyết

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(269.585.958)	(4.566.652.258)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		148.128.474	379.887.564
- Các khoản dự phòng	03		(89.564.488)	4.282.162.757
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(905)	-
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(211.022.877)	95.398.063
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		787.177.652	(504.743.528)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	(1.617.670.145)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(719.287.103)	3.247.599.333
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(97.625.467)	(291.104.295)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(240.757.795)	929.479.428
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		905	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		905	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	(180.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>-</i>	<i>(180.000.000)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(240.756.890)	749.479.428
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	426.513.618	20.834.832
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	185.756.728	770.314.260

Lập, ngày 28 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Trần Thị Thu Uyên

Kế toán trưởng

Lê Thị Út



Tổng Giám đốc

Hoàng Anh Quyết

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn: Công ty Cổ phần.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiến Trung hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1000332857 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2003. Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung 10 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 10 ngày 03 tháng 12 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Bình cấp.

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 10: 75.704.440.000 VND

Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2023: 75.704.440.000 VND

Trụ sở chính

Địa chỉ : Cụm Công nghiệp Trà Lý, xã Tây Lương, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

Điện thoại : 02273.683.162-0901.55.75.85

Fax : (036) 33 683162

Website : <http://ttzholdings.com.vn>

Mã số thuế : 1 0 0 0 3 3 2 8 5 7

2. Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, thương mại

3. Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty gồm:

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, chi tiết vận tải hàng hóa đường bộ bằng xe tải;
- Khai thác cát, đá, sỏi, đất sét;
- Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu; Sản xuất bột đá xây dựng, sản xuất đá mài, đá rã, đá đánh bóng và các sản phẩm đá tự nhiên, đá nhân tạo (bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp như giấy cát...; Sản xuất đá xây dựng;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết, bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vecni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Hoạt động kinh doanh chính trong năm là kinh doanh vật liệu xây dựng.

4. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính: Không có.

5. Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2023:

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có 02 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 03 nhân viên).

6. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường: Trong vòng 12 tháng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

7. Cấu trúc doanh nghiệp:

Công ty con:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNĐKKD	Hoạt động chính
Công ty TNHH MTV Công Nghệ Tiến Trung Hòa Bình	Thôn Trọng, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, Hòa Bình	100%	100%	Kinh doanh vật liệu xây dựng, sản xuất gạch

8. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC:** BCTC giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC năm 2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC năm 2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 2014/2014/TT-BTC cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp các Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư vào công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

5. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính và chi phí khác.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao TSCĐ

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá Tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được Tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá Tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi Tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	05-14
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07-10

7. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

8. Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước

Chi phí trả trước ghi nhận chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động SXKD của nhiều kỳ kế toán và việc kết chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SXKD của các kỳ kế toán sau.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí trả trước khác

Là chi phí phục vụ cho nhiều kỳ sản xuất kinh doanh, được phân bổ cho kỳ sản xuất kinh doanh trong thời gian không quá 03 năm.

9. Nguyên tắc kế toán các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tổng công ty/Doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

10. Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính

Công ty phải theo dõi chi tiết kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

Đối với khoản nợ thuê tài chính, tổng số nợ thuê phản ánh vào bên Có của tài khoản 341 là tổng số tiền phải trả được tính bằng giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu hoặc giá trị hợp lý của tài sản thuê.

11. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

12. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

c) Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (02) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

13. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong kỳ được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán phải tính ngay vào

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

14. Nguyên tắc kế toán chi phí tài chính

Phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái....

15. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình
BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	184.994.827	425.574.434
Tiền gửi ngân hàng	761.901	939.184
Cộng	<u>185.756.728</u>	<u>426.513.618</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Phải thu các bên liên quan	15.571.347.845	(122.568.479)	17.171.347.845	(73.541.087)
Công ty TNHH MTV Công nghệ Tiến Trung Hòa Bình	15.326.210.888	-	16.926.210.888	-
Công ty Cổ phần HT Group Hòa Bình	245.136.957	(122.568.479)	245.136.957	(73.541.087)
Phải thu các khách hàng khác	4.410.017.775	(3.629.000.000)	3.629.000.000	(3.629.000.000)
Công ty TNHH Ô tô và Thiết bị Thiên Trường Long	3.629.000.000	(3.629.000.000)	3.629.000.000	(3.629.000.000)
Các khách hàng khác	781.017.775	-	-	-
Cộng	<u>19.981.365.620</u>	<u>(3.751.568.479)</u>	<u>20.800.347.845</u>	<u>(3.702.541.087)</u>

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Thép Sơn Phương	50.000.000	50.000.000
Cửa hàng Hoàng Long	45.000.000	45.000.000
Các nhà cung cấp khác	17.349.985	-
Cộng	<u>112.349.985</u>	<u>95.000.000</u>

4. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang (*)	7.877.659.829	-	7.877.659.829	-
Hàng hóa	628.004.661	-	628.004.661	-
Cộng	<u>8.505.664.490</u>	<u>-</u>	<u>8.505.664.490</u>	<u>-</u>

(*) Trong đó bao gồm:

- Chi phí san lấp mặt bằng tại Xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Hợp đồng san lấp mặt bằng với Công ty TNHH Việt Nhật Hòa Bình ngày 01/01/2018 với số tiền 3.921.247.764 VND. Dự án này được chuyển đổi chủ đầu tư sang Công ty Cổ phần HT Group Hòa Bình. Tháng 3/2021, Công ty đã thực hiện nghiệm thu khối lượng thực hiện với Chủ đầu tư và đang tiến hành các thủ tục tiếp theo để nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

- Chi phí xây dựng nhà máy phân bón tại Huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo hợp đồng thi công với Công ty Cổ phần Công nghệ Phân bón Organic Vietjoy Farm Việt Nam. Số dư tại thời điểm 31/12/2023 là 3.956.412.065 VND.

5. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu hợp tác đầu tư dự án (*)	9.000.000.000	-	9.000.000.000	-
Cộng	9.000.000.000	-	9.000.000.000	-

(*) Số dư phải thu dài hạn khác là khoản tiền vốn góp theo hợp đồng số 02/2017/HĐHTĐT hợp tác thực hiện dự án “Khai thác thăm dò chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường” trên diện tích 6,8 ha tại Xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tổng vốn đầu tư dự kiến là 70.000.000.000 VNĐ, thời hạn thực hiện dự án là 23 năm. Theo hợp đồng Hợp tác kinh doanh ký với Công ty TNHH Việt Nhật Hòa Bình, Công ty sẽ góp tiền 9.000.000.000 VNĐ tương đương 13% tổng giá trị đầu tư dự kiến của dự án. Năm 2018, Công ty TNHH Việt Nhật Hòa Bình đã xin dừng triển khai dự án. Tháng 2 năm 2019, dự án được cấp phép lại cho Công ty Cổ phần HT Group Hòa Bình. Nghị quyết HĐQT ngày 18/8/2020 đã quyết định việc chuyển khoản Hợp tác kinh doanh này từ Công ty TNHH Việt Nhật Hòa Bình sang Công ty Cổ phần HT Group Hoà Bình. Ngày 25/8/2020, công ty đã ký thỏa thuận 3 bên với Công ty TNHH Việt Nhật Hòa Bình và Công ty Cổ phần HT Group Hòa Bình về vấn đề này.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019 Công ty Cổ phần HT Group Hoà Bình đã được UBND tỉnh Hòa Bình cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 56/GP-UBND theo đó Công ty được thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đến ngày 19 tháng 10 năm 2020, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình đã ban hành Quyết định số 2507/QĐ-UBND của về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi trong Báo cáo kết quả thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình với Tổng trữ lượng 5.868.688 m³.

31
N
M
T
H

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

6. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	3.155.757.576	3.920.661.806	7.076.419.382
Số cuối kỳ	<u>3.155.757.576</u>	<u>3.920.661.806</u>	<u>7.076.419.382</u>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	2.666.666.667	2.729.279.988	5.395.946.655
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	3.002.705.887	3.626.526.996	6.629.232.883
Khấu hao trong kỳ	24.454.548	123.673.926	148.128.474
Số cuối kỳ	<u>3.027.160.435</u>	<u>3.750.200.922</u>	<u>6.777.361.357</u>
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	153.051.689	294.134.810	447.186.499
Số cuối kỳ	<u>128.597.141</u>	<u>170.460.884</u>	<u>299.058.025</u>

7. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Số cuối kỳ</u>
<i>Mua sắm tài sản cố định</i>	10.500.000.000	-	10.500.000.000
Quyền sử dụng đất	10.500.000.000	-	10.500.000.000
Cộng	<u>10.500.000.000</u>	<u>-</u>	<u>10.500.000.000</u>

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiến Trung mua lại quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Hữu Hạnh tại lô số BL524975 với diện tích 20.808 m² tại đồi Khạo, xóm Khuộc, xã Cao Rãm, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Công ty đã thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng công chứng ngày 03 tháng 4 năm 2020 với hộ gia đình Ông Nguyễn Hữu Hạnh, giá trị chuyển nhượng là 10.500.000.000 VNĐ. Theo đó, Công ty chịu trách nhiệm nộp thuế trước bạ và làm các thủ tục sang tên, đổi chủ giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Tuy nhiên, đến thời điểm này, Công ty vẫn chưa thực hiện các thủ tục trên.

8. Đầu tư tài chính dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Đầu tư vào công ty con</i>	33.712.692.943	(4.727.324.456)	33.712.692.943	(4.865.916.336)
Công ty TNHH MTV Công nghệ Tiến Trung Hòa Bình	33.712.692.943	(4.727.324.456)	33.712.692.943	(4.865.916.336)
Cộng	<u>33.712.692.943</u>	<u>(4.727.324.456)</u>	<u>33.712.692.943</u>	<u>(4.865.916.336)</u>

Tóm tắt tình hình hoạt động của công ty con:

Công ty TNHH MTV Công nghệ Tiến Trung Hòa Bình được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 5400411211 ngày 19/09/2012, thay đổi lần thứ nhất ngày 23/10/2015. Vốn điều lệ theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Công ty TNHH MTV Công nghệ Tiến Trung Hòa Bình là 30.000.000.000 VNĐ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thông qua việc thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh do tăng vốn điều lệ của công ty con – Công ty TNHH MTV Tiến Trung Hòa Bình từ 30.000.000.000 đồng lên 33.712.692.943 đồng. Hình thức tăng vốn: Chủ sở hữu công ty góp vốn. (Đến ngày 02/04/2022 Công ty TNHH MTV Tiến Trung Hòa Bình đã hoàn thành các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh công ty TNHH Một thành viên lần thứ 03 được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp ngày 02 tháng 04 năm 2022 với Số vốn điều lệ là 33.712.692.943 đồng).

Công ty đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng dự án Nhà máy gạch Tuynel Phong Phú tại xóm Trọng, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo Giấy chứng nhận đầu tư số 25121000413 ngày 10/06/2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình. Nhà máy chưa xây dựng hoàn thành toàn bộ các hạng mục đầu tư nhưng đã đưa vào vận hành từng phần để sản xuất và bán gạch.

9. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	117.816.944	147.378.821
Các chi phí trả trước dài hạn khác	127.187.344	-
Cộng	245.004.288	147.378.821

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả các nhà cung cấp khác	3.723.639.743	3.723.639.743	3.493.734.857	3.493.734.857
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng - FACCO	2.030.868.362	2.030.868.362	2.030.868.362	2.030.868.362
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thịnh Gia Phát	781.017.776	781.017.776	781.017.776	781.017.776
Công ty Cổ phần Công Nghệ Phân bón Organic Vietjoy Farm Việt Nam	594.404.820	594.404.820	594.404.820	594.404.820
Các nhà cung cấp khác	317.348.785	317.348.785	87.443.899	87.443.899
Cộng	3.723.639.743	3.723.639.743	3.493.734.857	3.493.734.857

11. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

	Số đầu năm	Số phát sinh trong năm		Số cuối kỳ
		Phải nộp	Đã nộp	
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.752.119.002	-	-	1.752.119.002
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	141.762.938	3.000.000	(3.000.000)	141.762.938
Cộng	1.893.881.940	3.000.000	(3.000.000)	1.893.881.940

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm soát của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan Thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%. Chi tiết tại thuyết minh VI.7.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai theo quy định.

12. Phải trả khác

a. Ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Bảo hiểm xã hội	10.808.012	-
Cộng	10.808.012	-

b. Dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	1.400.000.000	1.400.000.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	1.400.000.000	1.400.000.000
Cộng	1.400.000.000	1.400.000.000

13. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	75.704.440.000	(5.990.561.250)	69.713.878.750
Lợi nhuận trong năm trước	-	(2.362.308.025)	(2.362.308.025)
Số dư cuối năm trước	75.704.440.000	(8.352.869.275)	67.351.570.725
Số dư đầu năm nay	75.704.440.000	(8.352.869.275)	67.351.570.725
Lợi nhuận trong kỳ này	-	(269.585.958)	(269.585.958)
Số dư cuối kỳ	75.704.440.000	(8.622.455.233)	67.081.984.767

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Bà Trần Thị Thu	15.713.000.000	20,76%	15.713.000.000	20,76%
Ông Huỳnh Văn Quảng	7.862.000.000	10,39%	7.862.000.000	10,39%
Các Cổ đông khác	52.129.440.000	68,86%	52.129.440.000	68,86%
Cộng	75.704.440.000	100,00%	75.704.440.000	100,00%

c) Cổ Phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	7.570.444	7.570.444
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	7.570.444	7.570.444
- Cổ phiếu phổ thông	7.570.444	7.570.444
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.570.444	7.570.444
- Cổ phiếu phổ thông	7.570.444	7.570.444

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ****1. Doanh thu**

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu dịch vụ cho thuê	-	246.849.210
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	-	246.849.210

Trong đó doanh thu bên liên quan

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH MTV Tiến Trung Hòa Bình	-	246.849.210
Doanh thu cho thuê máy móc thiết bị	-	246.849.210
Cộng	-	246.849.210

2. Giá vốn hàng bán

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn dịch vụ cho thuê	-	237.937.212
Cộng	-	237.937.212

3. Chi phí tài chính

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Dự phòng/(Hoàn nhập) dự phòng tổn thất đầu tư	(138.591.880)	4.208.621.670
Cộng	(138.591.880)	4.208.621.670

4. Chi phí bán hàng

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí khấu hao tài sản cố định	-	116.950.350
Cộng	-	116.950.350

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**5. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	85.463.836	86.616.000
Chi phí đồ dùng văn phòng	45.460.293	39.005.628
Chi phí khấu hao tài sản cố định	25.000.002	25.000.002
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
Dự phòng phải thu khó đòi	49.027.392	73.541.087
Chi phí dịch vụ mua ngoài	77.098.748	20.059.797
Cộng	285.050.271	247.222.514

6. Chi phí khác

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thuế, BHXH bị phạt, bị truy thu	-	572.798
Khấu hao các tài sản cố định không sử dụng	123.128.472	-
Chi phí khác	-	2.200.000
Cộng	123.128.472	2.772.798

7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(269.585.958)	(4.566.652.258)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	123.128.472	572.798
- Các khoản điều chỉnh tăng	123.128.472	572.798
Thuế, BHXH bị phạt, bị truy thu	-	572.798
Khấu hao các tài sản cố định không sử dụng	123.128.472	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	(146.457.486)	(4.566.079.460)
Thu nhập tính thuế	(146.457.486)	(4.566.079.460)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-

8. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về “Lãi trên cổ phiếu” yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo quy định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	45.460.293	970.709.332
Chi phí nhân công	85.463.836	86.616.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	148.128.474	379.887.564
Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	49.027.392	73.541.087
Chi phí dịch vụ mua ngoài	80.098.748	23.059.797
Cộng	408.178.743	1.533.813.780

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan và chỉ phát sinh các giao dịch sau với các thành viên Hội đồng quản trị/các thành viên Ban điều hành/các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty không còn công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	Kỳ này	Kỳ trước
Ông Hoàng Anh Quyết – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	35.451.818	36.840.000
Bà Hoàng Thị Minh Hoài – Ban Kiểm soát	35.451.818	

B, Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty TNHH MTV Công nghệ Tiến Trung Hòa Bình	Công ty con
Công ty Cổ phần HT Group Hòa Bình	Ông Hoàng Anh Quyết là Tổng Giám đốc cả 2 Công ty

Các nghiệp vụ chính phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Kỳ này</u>	<u>Kỳ trước</u>
Công ty TNHH MTV Tiến Trung Hòa Bình		
Thu tiền bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	1.600.000.000	-
Phải thu tiền bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	-	246.849.210
Phải thu tiền thuế GTGT đã ghi nhận doanh thu năm trước	-	1.808.286.837

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.2./.

2. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

A, Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

B, Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền. (trình bày chính sách quản lý rủi ro thanh khoản).

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối kỳ				
Vay và nợ				
Phải trả người bán	3.723.639.743	-		3.723.639.743
Các khoản phải trả khác	10.808.012	1.400.000.000		1.410.808.012
Cộng	3.734.447.755	1.400.000.000	-	5.134.447.755
Số đầu năm				
Vay và nợ	-	-	-	-
Phải trả người bán	3.493.734.857	-		3.493.734.857
Các khoản phải trả khác	160.000.000	1.400.000.000		1.560.000.000
Cộng	3.653.734.857	1.400.000.000	-	5.053.734.857

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

C, Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

Rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

3. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	185.756.728	426.513.618	185.756.728	426.513.618
Phải thu khách hàng	16.229.797.141	17.097.806.758	16.229.797.141	17.097.806.758
Các khoản phải thu khác	9.001.409.711	9.001.410.111	9.001.409.711	9.001.410.111
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	28.985.368.487	28.846.776.607	28.985.368.487	28.846.776.607
Cộng	54.402.332.067	55.372.507.094	54.402.332.067	55.372.507.094
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	-	-	-	-
Phải trả người bán	3.723.639.743	3.493.734.857	3.723.639.743	3.493.734.857
Các khoản phải trả khác	1.410.808.012	1.560.000.000	1.410.808.012	1.560.000.000
Cộng	5.134.447.755	5.053.734.857	5.134.447.755	5.053.734.857

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn.

4. Thông tin bộ phận

Trong năm công ty chỉ phát sinh doanh thu bán gạch thành phẩm. Toàn bộ hoạt động của công ty diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam. Do đó, công ty không trình bày thông tin theo bộ phận.

5. Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục

Công ty bị Chi cục thuế khu vực Tiên Hải – Kiến Xương, tỉnh Thái Bình cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn theo quyết định số 1486/QĐ-CCTKV ngày 28/7/2023 và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản theo quyết định số 181/QĐ-CCTKV ngày 28 tháng 2 năm 2024; một số thành viên Hội đồng Quản trị đồng loạt từ nhiệm ngày 22 tháng 2 năm 2024, lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh bị âm, tiền cổ tức phải trả nợ đọng nhiều năm, số lượng lao động tại thời điểm 30/6/2023 chỉ là 02 lao động. Các vấn đề trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về hoạt động liên tục của công ty. Hiện tại Ban Tổng giám đốc đơn vị đang nỗ lực thực hiện tái cơ cấu lại toàn bộ công ty triển khai các dự án nhằm cải thiện tình hình tài chính cho công ty. Đồng thời Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có bất kỳ dự định nào cho việc dừng hoạt động của công ty trong nhiều năm tới, do đó Báo cáo tài chính giữa niên độ vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN TRUNG

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trà Lý, Xã Tây Lương, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

6. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh đầu năm là các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Số liệu so sánh cùng kỳ năm trước được lấy theo Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu năm của năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Lập ngày 28 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Trần Thị Thu Uyên

Lê Thị Út

Hoàng Anh Quyết

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Tổng Số Chính:

Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 20 Nguyễn Công Hoan,
Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

(T) Số - (24) 5761 5399

(R) Số - (24) 5761 5399

(W) vpa.vn@nt.vn

(E) vpa@vpaudit.vn

Chi nhánh tại HN-NĐ

Số 12 Phố Mã Từ Ng, P. Mã Từ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

99-101 Trưng Phán, P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh